

Cánh chim đất thành đồng

Với anh hùng Nguyễn Văn Bảy, tôi hiểu khá rõ những chiến công của anh. Anh đã bắn rơi bảy máy bay Mỹ bằng MIC - 17 - loại máy bay chỉ có hỏa lực là súng ca-nông để đương đầu với tên lửa không đối không. Còn tốc độ của nó cũng chỉ bằng quá nửa tốc độ của các loại máy bay F.4 và F.105 của Mỹ mà anh đã bắn rơi. Anh lại chẳng để chúng bắn rơi mình lần nào nên anh đã là phi công MIC-17 duy nhất của ta đã thắng đậm với tỷ số “7-0”, một tỷ số hiếm có.

Với tỷ số đó, anh có nhiều trận thắng rất thú vị. Ví như trận thắng đầu tiên ngày 26 tháng 4 năm 1966 anh đã bắn rơi một chiếc F.4 khi anh vừa cưới vợ được 2 ngày. Hay như trận “gậy Mỹ đập lưng Mỹ” ngày 22-4-1967, sau khi bắn rơi một chiếc F.4 “con ma”, anh đã phát hiện cho Mẫn kịp thời lật cánh để quả tên lửa của địch vừa phóng ra định diệt Mẫn lại chui tọt vào buồng đốt chiếc F.105 đang cùng một trục thẳng trước Mẫn làm cho nó nổ tung. Hoặc như trận gặp địch bất ngờ trên đường trở về ở Cầu Giẽ, Hà Tây cũng lại anh với Mẫn chỉ trong 45 giây đã diệt gọn cả một tốp hai chiếc F.8.

Vậy mà, hôm nay cùng về Đồng Tháp quê anh, khi ngồi ôn lại những kỷ niệm thời chống Mỹ, tôi hỏi anh: “Trong các trận thắng ở trên không, trận nào anh thấy lý thú và là kỷ niệm sâu sắc nhất?”, anh lại trả lời là “trận thắng trên bầu trời Hải Phòng ngày 25-4-1967”, một trận biên đội anh thắng lớn, nhưng riêng anh chẳng bắn rơi được chiếc máy bay nào.

Tôi chợt hiểu ý anh, không ngạc nhiên và với vốn tích lũy của hơn chục năm viết ký sự lịch sử của Phòng không - Không quân liền nhớ ngay diễn biến trận đánh hiệp đồng rất đẹp trong mùa hè năm 1967 này.

Mùa hè năm ấy, giặc Mỹ đã đưa cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lên đến đỉnh cao nhất trong thời Giôn - xơn. Nhiều ngày, chúng đã cho tới trên 200 chiếc máy bay vào đánh phá và tập trung đánh vào hai thành phố lớn của ta là Hà Nội và Hải Phòng.

Tại Hải Phòng ngày 29 tháng 4 chúng đã đánh phá huỷ diệt sân bay Kiến An. Toàn bộ đường băng, đường lăn và nhiều công trình trong sân bay bị hư hỏng nặng.

Huỷ diệt sân bay này, bọn chỉ huy không quân Mỹ với mục đích sẽ không để cho không quân ta cất cánh được ở đây. Chúng sẽ loại trừ được một đối thủ đáng gờm để dễ dàng vào đánh phá đất Cảng.

Với mức độ đã đánh phá, chúng ước tính nếu ta có sửa chữa nhanh nhất cũng phải một tuần, máy bay ta mới tạm cất cánh được. Nhưng chúng không ngờ bằng sức mạnh của chiến tranh nhân dân, ngay đêm đó và cả ngày hôm sau, hàng ngàn nhân dân địa phương đã cùng bộ đội không quân thu dọn hết đất đá và san lấp hết các hố bom. Còn những đoạn đường băng bị trúng bom đã được đội “công binh” của Công ty xây dựng Hải Phòng khôi phục gấp bằng những tấm bê tông đúc sẵn.

Đây là việc làm rất quan trọng trong ý đồ “tương kế, tựu kế” của ta. Thế nên chiều ngày 24 khi được tin sân bay đã được sửa xong, Bộ Tư lệnh không quân liền cho ngay một biên đội 4 chiếc MIC - 17 do Nguyễn Văn Bảy dẫn đầu cất cánh từ sân bay Gia Lâm cơ động xuống sân bay Kiến An thực hiện ý đồ của Quân chủng là: “Bí mật, ém quân, phục kích đánh một trận thật bất ngờ với địch”.

Để tạo được yếu tố này, riêng biên đội Bảy phải bay rất thấp, không dùng vô tuyến liên lạc với nhau và khi xuống đến gần sân bay Kiến An đã phải hạ độ cao kéo dài để hạ cánh trực tiếp(1). Khi các anh vừa hạ xuống, bốn chiếc MIC liền được kéo ngay đi giấu vào hang núi. Thế nên, ra-đa và cả máy bay trinh sát của Mỹ đã mù tịt trước “lối chơi” này của ta.

Sáng ngày 25 tháng 4, chúng huy động lực lượng lớn đánh vào các mục tiêu ở nội thành Hải Phòng. Các lực lượng phòng không ba thứ quân của đất Cảng đã đánh giỏi, thắng lớn bắn rơi 10 máy bay Mỹ, nhưng biên đội Bảy với bốn chiếc MIC vẫn nguy trang kín đáo, nằm im chưa vào trận.

Chờ cho có lợi thế tốt nhất, đến 13 giờ chiều khi chúng tiếp tục cho 24 chiếc vào đánh thành phố, biên đội Bảy mới được lệnh cất cánh.

Lúc này, lũ phi công Mỹ vẫn đinh ninh chỉ có lo đối phó với lực lượng phòng không khi bay vào đến gần đất liền như ban sáng. Cho nên khi máy bay vào tới gần bờ biển chúng vẫn bay thành đội hình mật tập rất ung dung. Đúng lúc ấy, bốn chiếc MIC do Nguyễn Văn Bảy dẫn đầu bay khuất từ núi Voi đã xông thẳng vào đội hình 24 chiếc của chúng mà tả xung, hữu đột ở cửa sông Văn Úc.

Bị đánh bất ngờ, cả bọn chúng đều hốt hoảng vội trút hết bom xuống biển, tung toé đội hình. Khi định hồn chúng tới tấp phóng tên lửa về những chiếc MIC thì hai chiếc A.4 đã bị bắn rơi. Trận đánh không cân sức lúc này mới diễn ra quyết liệt. Nhưng do sự mưu trí, quả cảm, tinh táo chủ huy ở trên không và cả đài chỉ huy hỗ trợ mặt đất mới đặt ở đỉnh núi Cựu Viên, biên đội Bảy không những đã tránh được tất cả các trái tên lửa của địch lại bắn rơi thêm một chiếc F.8 và trở về hạ cánh đầy đủ, an toàn trên sân bay Gia Lâm.

Hôm ấy nhân dân thành phố Cảng từ lo lắng rồi đã hả hê vì lần đầu tiên được tận mắt thấy được trận không chiến ngoạn mục giữa bốn chiếc MIC bé nhỏ của ta với một bầy quạ Mỹ. Chúng bị bốc cháy rùng rục giữa trời, giặc lái nhảy dù ngay dưới chân cầu Rào. Nó đã góp phần quan trọng phá tan ngay từ đầu một đợt tấn công lớn của giặc Mỹ vào đất Cảng...

Đây, trận không chiến lý thú và là kỷ niệm không quên trong đời phi công với Nguyễn Văn Bảy là như vậy. Ba máy bay Mỹ bị biên đội anh bắn rơi là do Hà Bôn, Nguyễn Thế Hôn, Nguyễn Bá Địch, ba phi công trong biên đội của anh trực tiếp xoá sổ bọn chúng. Anh đâu có bắn rơi chiếc nào, mà chỉ hơn anh em “được nhận” về mình nhiều tên lửa của địch nhất - hơn một chục trái khi anh vừa chỉ huy vừa dụ địch, thu hút hỏa lực về mình. Rất hay là anh đã có kinh nghiệm tránh tên lửa. Đồng thời, trung đoàn phó Đào Công Xưởng ở đài chỉ huy hỗ trợ trên đỉnh

núi Cựu Viên đã trực tiếp quan sát bằng mắt rồi dùng vô tuyến điện nhắc biên đội anh tránh được rất kịp thời. Tới khi biên đội anh rút khỏi trận đánh bay về căn cứ, bộ đội tên lửa lại tích cực bảo vệ, chặn đánh rất hiệu quả bọn địch đuổi theo các anh, bắn rơi thêm một chiếc F.8 nữa kết thúc một ngày chiến thắng giòn giã...

Phải chăng anh lý thú vì sự hiệp đồng chiến đấu tuyệt đẹp đó? Vì hiệu quả lớn của trận thắng “tương kế, tựu kế” và vì cả ba chiến sĩ trong biên đội mình đều bắn rơi được máy bay địch, lại cùng anh trở về an toàn, đầy đủ?

Tôi hỏi lại Bầy với ý nghĩa như vậy. Anh cười, nụ cười rất hiền lành, chân thật:

- Thì như thế chứ sao ông. Đâu mình cứ phải trực tiếp bắn rơi máy bay địch mới lý thú và sâu sắc.

Thế là tôi càng hiểu anh hơn và thâm nghĩ - chính cái chất anh hùng của anh là ở chỗ này, đâu riêng vì anh đã bắn rơi được nhiều máy bay Mỹ. Nó cũng lý giải vì sao, khi anh còn đương chức cho đến bây giờ anh đã “hạ cánh” cuộc đời, đồng đội từ chiến sĩ đến tư lệnh quân chủng đều quý mến và luôn đến với anh. Nhớ hồi anh chủ động đề nghị cấp trên cho nghỉ, khi đó tôi hỏi anh:

- Tôi biết, lãnh đạo quân chủng chưa hề gọi ý, nhưng vì sao ông cứ tích cực đề nghị xin nghỉ như vậy?

Anh trả lời hơi bóng bẩy so với mọi lần:

- Ở không quân ta, người phi công biết cất cánh, biết cách đánh thắng và còn phải biết hạ cánh cho an toàn. Cuộc đời hoạt động của một con người cũng thế. “Biết cất cánh” và cũng tự biết khi nào mình phải “hạ cánh” chứ. Tôi nhiều tuổi, gần sáu chục rồi. Tri thức có hạn so với anh em trẻ. Như thế mình nên về ổn định cuộc sống lúc tuổi già để anh em trẻ họ lên thay thế làm việc có hiệu suất hơn. Nghĩ vậy nên mình chủ động xin về nghỉ, để tổ chức khỏi bận tâm vì mình khi sắp xếp cán bộ.

Tôi vừa cười vừa hỏi anh:

- Giả sử, nếu như trên phong tượng cho ông thì ông có xin nghỉ không?

- Tượng rồi cũng phải về chứ. “Quan nhất thời, dân vạn đại” cơ mà. Cứ ngồi mà giữ mãi ghế sao được. Hơn nữa không nên đặt ra chuyện “giả sử” ở đây khi mà tôi cũng như các loại máy bay MIG-17 của tôi đã làm tròn sứ mạng vẻ vang của nó, bây giờ chỉ còn có giá trị ở bảo tàng. Với anh, đúng là đã “cất cánh” và cả “hạ cánh” cuộc đời rất đẹp. Chính vì thế mà “cánh chim thành đồng” này đã rất thanh thản khi trở về với đời thường. Anh đem niềm vui thanh thản ấy truyền cho vợ con làm cho gia đình thêm đầm ấm. Ở Hà Nội về, chỉ hai ngày sau, chuồng heo ở phía sau căn nhà được cấp trong khu gia đình tại sân bay Tân Sơn Nhất của anh liền được mở rộng. Anh cũng làm bếp nấu rượu để lấy bã nuôi heo và cả “phòng ngủ” để ngủ và tiện canh khi heo đẻ ngay tại đây. Vui nữa, “phòng tiếp khách” của anh cũng luôn ở đầy với một cái bàn trà nhỏ và mấy chiếc ghế dài do anh tự đóng như ghế của mấy bà hàng nước ở quê. Thế mà mấy lần tôi đến thăm anh, cái “phòng

khách” này chẳng khi nào vắng khách. Đồng đội cũ, mới lại đến với anh kể cả trung tướng, thượng tướng vốn là cấp trên của anh. Tất cả chẳng ai lên nhà trên, đều cùng ngồi nhấm nháp với anh ly rượu do anh tự nấu để anh và cất rượu vừa trò chuyện với bạn bè. Khi chúng trên dưới một tạ anh mới bán. Cái vốn ban đầu này cứ thế nhân lên. Đến nay về ở Đồng Tháp, nơi anh có mấy công ruộng do cha mẹ để lại và địa phương hỗ trợ nó đã thành vườn cây, ao cá giúp anh vừa tăng thêm thu nhập, vừa thêm vui vì có việc làm hợp với sở trường, sức khoẻ khi đang bước sang tuổi già, bởi tính anh không thích nhàn rỗi, ăn chơi.

Tôi mừng cho anh và lần nữa cảm phục ý chí của anh khi nhìn đàn heo của anh trong chuồng, khi nhìn đàn cá có con đã tới hai ba ký đang bơi lội dưới ao và những hàng nhãn trong vườn và trên bờ ao mà chỉ hai năm nữa sẽ ra lứa trái đầu, tất cả đều đang phát triển ở nơi trước đây hai năm vốn là ruộng nước chỉ có hoa súng nở đầy.

Mừng nữa ở đây anh vẫn đông khách. Khách đến với anh, ngoài đồng đội lẫn bà con nông dân cạnh mảnh vườn. Anh tiếp đón họ tự nhiên thân tình như khi anh đưa tôi vào thăm chơi trò chuyện với các đồng chí trong tỉnh ủy Đồng Tháp. Chẳng phân biệt cao thấp, thứ vị trong xã hội, chẳng đề cao mà cũng chẳng hạ mình, anh hoà chung với tất cả mọi người. ở đầu bàn nước nhà anh tình cờ tôi thấy được một tập giấy mời. Mời anh đến dự khai trương một công trình mới. Mời đến họp mặt, đến kể chuyện với các cháu học sinh... Nơi mời là cả Đồng Tháp, quê anh và Thành phố Hồ Chí Minh - nơi anh thường trú. Tấm giấy mời mới nhất là giấy mời anh dự họp Ban Chấp hành Hội cựu chiến binh Thành phố Hồ Chí Minh mà anh được lãnh đạo của Thành phố chỉ định là ủy viên khi anh vừa về hưu, chưa nhận sổ.

1. Bình thường máy bay muốn hạ cánh phải bay 1-2 vòng trên sân bay để vừa kiểm tra, căn lại các chỉ số kỹ thuật vừa hạ dần độ cao để tiếp đất cho an toàn. Hạ cánh trực tiếp phải bỏ qua hết các lượt bay vòng này.[/item][ordered]

(Báo Văn nghệ)